

Bản án số: 96/2020/HS-ST
Ngày 30-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chấn

Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn J - Giới tính: Nam; sinh năm 1969 tại: Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Q 1, xã V, huyện K, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đặng Văn V(đã chết) và bà: Vũ Thị H(đã chết); vợ là Đào Thị N(sinh năm 1967), có 04 người con, con lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2002; tiền án - tiền sự: Theo danh chỉ bản số 125 ngày 06-5-2020 và lý lịch bị can thì bị cáo có 02 tiền án và 01 tiền sự: Bản án số 256B/HSPT ngày 28-9-1993 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích. Ngày 01-10-2010, Chủ tịch UBND huyện K Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục - Lao động xã hội số 06 trong thời gian 24 tháng. Bản án số 90/2006/HSST ngày 09-5-2016 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 27-4-2018 chấp hành xong hình phạt và được về địa phương.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05-5-2020, ngày 06-5-2020 bị tạm giữ đến ngày 14-5-2020 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (Có mặt).

* *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:* Bà Đào Thị N - sinh 1967; nơi cư trú: Thôn Q 1, xã V, huyện K, thành phố Hà Nội; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Đặng Văn J là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05-5-2020, J điều khiển xe máy có kiểu dáng giống xe Dream không đeo biển kiểm soát số khung: LWGXCHL 145147, số máy 1P50FMG H0123712 đi từ nhà ở thôn Q 1, xã V, huyện K, thành phố Hà Nội đến khu vực L, V, Hưng Yên với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, J gặp 01 người đàn ông có tên Độ đang đứng ven đường. Thấy vậy, J dừng xe và hỏi mua của Độ 01 gói ma túy đựng bên trong gói giấy màu trắng với giá 100.000 đồng. Mua xong, J cất gói ma túy vào trong ví da màu nâu và đút vào túi quần phía sau bên phải mà J đang mặc. Sau đó, J điều khiển xe máy đi về nhà. Trên đường về, J rẽ vào 1 hiệu thuốc ở Văn Giang, Hưng Yên để mua 01 xi lanh kim tiêm và 01 lọ nước cất. Mua xong, J cất xi lanh và ống nước cất vào túi quần phía trước bên phải mà J đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường gần nhà J thuộc thôn Q 1, xã V, huyện K, thành phố Hà Nội thì J bị tổ công tác Công an xã V phát hiện nghi vấn, yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. J đã chủ động lấy gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ở trong ví da màu nâu, 01 xi lanh kim tiêm và 01 ống nước cất đang giấu trong người giao nộp cho Cơ quan Công an. Tổ công tác đã bắt giữ và đưa J về trụ sở lập biên bản.

Vật chứng thu giữ của Đặng Văn J gồm: 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 xi lanh kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 ống nước cất chưa qua sử dụng; 01 xe mô tô kiểu dáng Dream màu nâu, không gắn biển kiểm soát đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng. (BL34)

Tại bản Kết luận giám định số 3546/KLGD-PC09 ngày 13-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối J 0,140 gam.

Tại bản cáo trạng số: 103/CT-VKSGL ngày 31-5-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo Đặng Văn J về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đặng Văn J đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo J mức án tù 16 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05-5-2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối J 0,140 gam; trả lại cho bà M một xe máy kiểu dáng Honda Dream màu nâu đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận định giám

định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 00 phút, ngày 05-5-2020, tại khu vực thôn Q 1, xã V, huyện K, thành phố Hà Nội, bị cáo Đặng Văn J đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine có khối J 0,140 gam để sử dụng thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng.

[3] Hành vi của bị cáo Đặng Văn J đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Nhân thân của bị cáo đã có 02 tiền án và 01 tiền sự: Bản án số 256B/HSPT ngày 28-9-1993 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích. Ngày 01-10-2010, Chủ tịch UBND huyện K Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục - Lao động xã hội số 06 trong thời gian 24 tháng. Bản án số 90/2006/HSST ngày 09-5-2016 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 27-4-2018 chấp hành xong hình phạt và được về địa phương. Các tiền án và tiền sự trên của bị cáo đã đương nhiên được xóa theo luật định nên không xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Thu giữ của bị cáo chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối J 0,140 gam là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện tội phạm nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[12] Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Dream không đeo biển kiểm soát, số khung: LWGXCHL 145147, số máy 1P50FMG H0123712 quá trình điều tra đã xác định chiếc xe trên là của bà Đào Thị M, HKTT: Q 1, xã V, huyện K, thành phố Hà Nội. Ngày 05-5-2020, khi J mượn chiếc xe máy trên không nói cho chị M biết là dùng để đi mua ma túy. Chiếc xe máy này, bà M mua của 1 người đàn ông ở Văn Giang, Hưng Yên với giá 03 triệu đồng vào khoảng năm 2017 bằng tiền của riêng bà M trong thời gian Đặng Văn J đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Thanh Cẩm-Thanh Hóa. Khi mua xe có đủ giấy tờ, biển kiểm soát nhưng do trong quá trình sử dụng thì bà M đã làm mất giấy tờ và biển kiểm soát của chiếc xe. Qua tra cứu xác minh chủ phương tiện giao thông đường bộ tại phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Hà Nội theo số máy, số khung của xe thì chiếc xe đeo BKS: 29N2-8197, người đứng tên đăng ký là Đặng Thị Hoa, địa chỉ: Thôn Đông, xã Hội Xá, huyện K, thành phố Hà Nội, xe nhãn hiệu QUIKNEWWAVE, màu sơn nâu, đăng ký vào ngày 27/8/2001. Tra cứu xe máy vật chứng kết quả: Chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Qua làm việc, chị Hoa trình bày vào năm 2001 chị có mua mới và đứng tên đăng ký 01 chiếc xe máy BKS: 29N2-8197, xe nhãn hiệu QUIKNEWWAVE, màu sơn nâu số khung: LWGXCHL 145147, số máy 1P50FMG H0123712. Hiện nay, chị Hoa không còn sử dụng chiếc xe máy trên nữa mà đã bán xe cho người khác. Chị Hoa không nhớ tên tuổi, địa chỉ của người đã mua chiếc xe máy trên và không có yêu cầu đề nghị gì liên quan đến chiếc xe. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy nên trả cho bà M chiếc xe máy trên là có căn cứ.

[13] Đối với 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng bị cáo dùng để đựng gói ma túy nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- Về các vấn đề khác:

[14] Đối với đối tượng có tên Độ là người đã bán ma túy cho Đặng Văn J hiện chưa làm rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[15] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[16] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[17] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn J 16 (*Mười sáu*) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05-5-2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối J 0,140 gam (đã lấy mẫu để giám định 0,021 gam còn 0,119 gam) và 01 chiếc xilanh tiêm, 01 lọ nước cất chưa sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bà Đào Thị M 01 xe máy kiểu dáng Honda Dream, không có biển kiểm soát, số máy 1P5OFMG 10123712, số khung LWGXCHL 145147 đã qua sử dụng.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 19-6-2020).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà M có quyền làm đơn kháng cáo bản án những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của bà trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND t/p Hà Nội;
- UBND xã V, huyện K, thành phố Hà Nội (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Lưu: Vp; Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Dũng